Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-07-03 17:08:55 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 89/2026/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định về giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 177/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định một số nội dung về giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng gồm: Tiêu chuẩn giám định viên tư pháp; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp và công nhận, hủy bỏ công nhận, công bố danh sách tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc; danh mục lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành giám định và tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định; thành lập Hội đồng giám định tư pháp; chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp, người giúp việc cho người giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp và công nhận, hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng.

3. Các cơ quan quản lý hoạt động giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp.

Chương II
GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP, TỔ CHỨC, NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRONG BỘ QUỐC PHÒNG

Mục 1
TIÊU CHUẨN GIÁM ĐỊNH VIÊN, TRÁCH NHIỆM BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

Điều 3. Tiêu chuẩn giám định viên tư pháp

1. Giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật số 105/2025/QH15 và các tiêu chuẩn chung của giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y do Bộ Y tế ban hành.

2. Giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật số 105/2025/QH15 và các tiêu chuẩn chung của giám định viên tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự do Bộ Công an ban hành.

Điều 4. Trách nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y, giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự trong Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có trách nhiệm lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này; rà soát các trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật số 105/2025/QH15 và xem xét người có đủ điều kiện quy định tại khoản 6 Điều 11 Luật số 105/2025/QH15; lập hồ sơ, đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y đối với cán bộ thuộc Viện Pháp y Quân đội.

2. Thủ trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này; rà soát các trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật số 105/2025/QH15 và xem xét người có đủ điều kiện bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp quy định tại khoản 6 Điều 11 Luật số 105/2025/QH15; lập hồ sơ, đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự đối với cán bộ thuộc Phòng Giám định kỹ thuật hình sự Bộ Quốc phòng.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y, giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng lập danh sách giám định viên tư pháp gửi Văn phòng Bộ Quốc phòng để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng; đồng thời, cập nhật trong danh sách chung về người giám định tư pháp trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng có trách nhiệm công bố, cập nhật, đăng tải danh sách giám định viên tư pháp của Bộ Quốc phòng theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp

Việc cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y, giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự trong Bộ Quốc phòng được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có trách nhiệm tham mưu Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong thực hiện cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y đối với giám định viên thuộc thẩm quyền quản lý khi có các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

2. Thủ trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm tham mưu Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong thực hiện cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự đối với giám định viên thuộc thẩm quyền quản lý khi có các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

Điều 6. Lưu hồ sơ bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm lưu hồ sơ cán bộ đã được bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y và giám định viên tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự tại cơ quan theo quy định về lưu trữ hồ sơ trong Bộ Quốc phòng.

Mục 2
TRÁCH NHIỆM CÔNG NHẬN, HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC, NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Điều 7. Trách nhiệm công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc

Việc công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 20 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Căn cứ vào nhu cầu giám định thực tế của hoạt động tố tụng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng rà soát tổ chức, người có đủ tiêu chuẩn

theo quy định tại Điều 13, khoản 1 Điều 18 Luật số 105/2025/QH15 lập hồ sơ, gửi danh sách đề nghị công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc đến Văn phòng Bộ Quốc phòng.

2. Văn phòng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra hồ sơ, đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc, Văn phòng Bộ Quốc phòng gửi danh sách đến Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng để công bố, cập nhật, đăng tải theo quy định.

Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng có trách nhiệm công bố, cập nhật, đăng tải danh sách tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc của Bộ Quốc phòng theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm cập nhật trong danh sách chung về tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

5. Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp theo vụ việc chỉ được đề nghị công nhận khi thực hiện giám định các vụ việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao.

Điều 8. Trách nhiệm hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc

Việc hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 21 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm rà soát các trường hợp hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc quy định tại khoản 6 Điều 14, khoản 4 Điều 19 Luật số 105/2025/QH15, lập hồ sơ, gửi danh sách đến Văn phòng Bộ Quốc phòng.

2. Văn phòng Bộ Quốc phòng phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra hồ sơ, đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc, Văn phòng Bộ Quốc phòng gửi danh sách điều chỉnh tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc đến Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng để cập nhật.

Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng có trách nhiệm cập nhật danh sách tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc của Bộ Quốc phòng theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm cập nhật danh sách chung về tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Điều 9. Lưu hồ sơ công nhận, hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc

Các cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm lưu hồ sơ công nhận, hủy bỏ công nhận tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc tại cơ quan, đơn vị theo quy định về lưu trữ hồ sơ trong Bộ Quốc phòng.

Chương III

DANH MỤC LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP; TIẾP NHẬN TRƯNG CẦU, YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG BỘ QUỐC PHÒNG

Điều 10. Danh mục lĩnh vực, chuyên ngành giám định tư pháp thực hiện trong Bộ Quốc phòng

1. Lĩnh vực giám định pháp y được thực hiện trong Bộ Quốc phòng gồm các chuyên ngành:

a) Giám định về pháp y;

b) Giám định về độc chất;

c) Giám định về y sinh.

2. Lĩnh vực giám định kỹ thuật hình sự được thực hiện trong Bộ Quốc phòng gồm các chuyên ngành:

a) Giám định về dấu vết đường vân;

b) Giám định về dấu vết cơ học;

c) Giám định về súng, đạn;

d) Giám định về tài liệu;

đ) Giám định về cháy, nổ;

e) Giám định về kỹ thuật;

g) Giám định về âm thanh;

h) Giám định về hoá học;

i) Giám định về kỹ thuật số và điện tử.

Điều 11. Tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp

1. Viện Pháp y Quân đội, Phòng Giám định kỹ thuật hình sự Bộ Quốc phòng, tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng có trách nhiệm tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định đối với tất cả các quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định của người trưng cầu giám định tư pháp trong Quân

đội, trừ trường hợp từ chối thực hiện giám định theo quy định tại Điều 38 Luật số 105/2025/QH15.

3. Việc tiếp nhận giám định đối với các trưng cầu, yêu cầu giám định của người trưng cầu giám định tư pháp ngoài Quân đội được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật số 105/2025/QH15.

4. Việc tiếp nhận yêu cầu giám định đối với người yêu cầu giám định tư pháp được thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 28 Luật số 105/2025/QH15.

5. Trong trường hợp từ chối tiếp nhận, thực hiện giám định theo quy định tại Điều 38 Luật số 105/2025/QH15 thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định, các tổ chức, cá nhân được trưng cầu giám định phải ban hành bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

Điều 12. Hội đồng giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng

Trường hợp Hội đồng giám định tư pháp được thành lập trong Bộ Quốc phòng theo quy định tại Điều 33 Luật số 105/2025/QH15 được thực hiện như sau:

1. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lựa chọn người giám định tư pháp có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật số 105/2025/QH15, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định thành lập Hội đồng giám định tư pháp trong lĩnh vực giám định pháp y.

2. Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lựa chọn người giám định tư pháp có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật số 105/2025/QH15, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định thành lập Hội đồng giám định tư pháp trong lĩnh vực giám định kỹ thuật hình sự.

3. Các cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng rà soát, lựa chọn người giám định tư pháp có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật số 105/2025/QH15, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định thành lập Hội đồng giám định tư pháp trong lĩnh vực chuyên môn được trưng cầu giám định.

4. Cơ cấu và nguyên tắc hoạt động của Hội đồng giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng thực hiện theo quy định tại Điều 33, Điều 34 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP.

5. Kết luận giám định của Hội đồng giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng phải đáp ứng đầy đủ các quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 35 Luật số 105/2025/QH15.

Chương IV

CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG BỘ QUỐC PHÒNG

Điều 13. Đối tượng được hưởng

Người giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật số 105/2025/QH15 gồm:

1. Giám định viên tư pháp hoạt động chuyên trách trong các tổ chức giám định tư pháp công lập trong Bộ Quốc phòng.

2. Người giám định tư pháp theo vụ việc hoạt động kiêm nhiệm trong các cơ quan, đơn vị khác trong Bộ Quốc phòng.

Điều 14. Chế độ, chính sách hỗ trợ trong hoạt động giám định tư pháp

1. Người giám định tư pháp trong Bộ Quốc phòng được hưởng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 22/2026/QĐ-TTg và chính sách hỗ trợ đặc thù, vượt trội cho người giám định tư pháp theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 177/2026/NĐ-CP.

2. Cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng có trách nhiệm bảo đảm thời gian và các điều kiện cần thiết khác về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí cho việc thực hiện giám định theo quy định.

3. Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Cục Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ, chính sách khác hỗ trợ người giám định tư pháp, thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật số 105/2025/QH15.

Điều 15. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ giám định viên tư pháp

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, lựa chọn cán bộ thuộc quyền quản lý, báo cáo, trình cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, pháp luật trong nước và nước ngoài theo yêu cầu nhiệm vụ phát triển giám định viên tư pháp của Bộ Quốc phòng.

Điều 16. Khen thưởng đột xuất khi có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp

1. Người giám định tư pháp quy định tại Điều 13 Thông tư này thực hiện giám định trong các vụ việc, vụ án đặc biệt phức tạp, kết luận giám định là nguồn chứng cứ quyết định trong việc giải quyết thành công vụ việc, vụ án, có xác nhận

của cơ quan trưng cầu, yêu cầu giám định thì được xem xét khen thưởng đột xuất khi có thành tích đặc biệt xuất sắc theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong Bộ Quốc phòng có người giám định tư pháp đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng kịp thời theo quy định.

Điều 17. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp trong hoạt động giám định tư pháp, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ giám định viên tư pháp và khen thưởng đột xuất được thực hiện theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp

1. Giám định viên tư pháp đã được bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư này cấp đổi thẻ giám định viên tư pháp theo quy định.

2. Giám định viên tư pháp chưa được cấp đổi thẻ theo quy định tại khoản 1 Điều này được tiếp tục thực hiện giám định theo quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp cho đến khi kết thúc việc thực hiện giám định.

3. Đối với tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì không phải lập lại hồ sơ đề nghị công nhận theo quy định tại Thông tư này và được tiếp tục thực hiện việc giám định theo quy định.

4. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tổng Tham mưu, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, trường hợp phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Quốc phòng (qua Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng) để kịp thời xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu